

Số: **37** /2021/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **09** tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;


Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3274 /TTr-SGTVT ngày 21 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về tổ chức, quản lý và công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ninh, Công báo tỉnh;
- V0-3; TM2-4, XD2-4, GT1;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Bùi Văn Kháng

QUY ĐỊNH

**Về tổ chức, quản lý và công bố hoạt động của
bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 37 /2021/QĐ-UBND ngày 09 /7/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức, quản lý và công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng, tổ chức, quản lý, kinh doanh, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, bao gồm:

- a) Bãi đỗ xe theo quy hoạch được duyệt do ngân sách nhà nước đầu tư hoặc do nhà đầu tư tự đầu tư;
- b) Bãi đỗ xe có thời hạn do các tổ chức, cá nhân tự đầu tư;
- c) Các điểm đỗ xe tạm thời dưới lòng đường.

2. Quy định này không áp dụng đối với các bãi đỗ xe của các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng không nhằm mục đích hoạt động kinh doanh trông giữ xe:

- a) Bãi đỗ xe thuộc các ngành Công an, Quân đội sử dụng cho mục đích an ninh, quốc phòng;
- b) Bãi đỗ xe phục vụ hoạt động nội bộ của các tổ chức, đơn vị như trong khuôn viên các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, khu chế xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở lưu trú du lịch, trung tâm thương mại, chung cư, bệnh viện, chợ, trường học;
- c) Bãi đỗ xe thuộc các trạm dừng nghỉ đường bộ.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC, QUẢN LÝ BÃI ĐỖ XE

Điều 3. Yêu cầu chung của bãi đỗ xe

- 1. Tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phải thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành.
- 2. Đảm bảo an ninh, trật tự; đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và vệ sinh môi trường.

3. Đường ra, vào của bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn và không gây ùn tắc giao thông.

4. Không được sử dụng bãi đỗ xe để kinh doanh bến xe hoặc tổ chức cho xe ô tô kinh doanh vận tải hoạt động đón, trả khách.

5. Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách hoặc xếp dỡ hàng hóa, đóng gói, sang tải và bảo quản hàng hóa.

Điều 4. Các dịch vụ kinh doanh tại bãi đỗ xe

Bãi đỗ xe được tổ chức các hoạt động dịch vụ sau:

1. Dịch vụ trông giữ phương tiện;
2. Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện;
3. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quy định về đầu tư xây dựng

1. Bãi đỗ xe được đầu tư, xây dựng phù hợp với quy hoạch giao thông.
2. Bãi đỗ xe được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng và đúng mục đích sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đường ra, vào bãi đỗ xe kết nối vào hệ thống đường bộ phải thực hiện theo quy định về đầu nối vào đường bộ do cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng và kinh doanh, khai thác bãi đỗ xe.

Điều 6. Quy định về quản lý, khai thác bãi đỗ xe

1. Bãi đỗ xe nội bộ do tổ chức, cá nhân sở hữu bãi đỗ xe tự quản lý, khai thác.
2. Bãi đỗ xe kinh doanh do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng tự quản lý khai thác hoặc nhượng quyền cho tổ chức, cá nhân khác thuê kinh doanh, khai thác. Tổ chức, cá nhân khai thác bãi đỗ xe thô sơ, xe hai, ba bánh phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bãi đỗ xe; tổ chức, cá nhân khai thác bãi đỗ xe ô tô, xe máy chuyên dùng phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có bãi đỗ xe và công bố trên trang thông tin đại chúng trước khi đưa vào hoạt động, khai thác.

3. Bãi đỗ xe tạm thời do tổ chức, cá nhân có nhu cầu hoặc đơn vị tổ chức lễ, hội trực tiếp quản lý, phải đảm bảo trật tự, an toàn giao thông theo quy định và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 7. Thẩm quyền quản lý bãi đỗ xe

1. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý bãi đỗ xe thô sơ, xe hai, ba bánh.
2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố quản lý bãi đỗ xe ô tô, xe máy chuyên dùng.

Điều 8. Thông báo và công bố đưa vào hoạt động bãi đỗ xe

Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng và nghiệm thu đưa vào sử dụng phải gửi thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại Điều 7 Quy định này trước 05 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức, cá nhân công bố đưa bãi đỗ xe vào hoạt động, khai thác. Nội dung thông báo gồm: Tên chủ đầu tư, đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ

xe; tên bãi đỗ xe; quy mô, công năng của bãi đỗ xe; địa điểm, địa chỉ bãi đỗ xe; công bố đưa bãi đỗ xe vào hoạt động khai thác kể từ ngày, tháng, năm; giờ hoạt động trong ngày (theo mẫu Phụ lục 1).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Sở Giao thông vận tải

1. Tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư, quản lý khai thác bãi đỗ xe theo quy định.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về quản lý, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Thông báo, cập nhật danh sách bãi đỗ xe đưa vào hoạt động trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải và đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố niêm yết công khai tại địa phương nơi có bãi đỗ xe để người dân được biết.

4. Hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe theo quy hoạch được duyệt trên địa bàn tỉnh, báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động, tình hình an ninh trật tự, việc duy trì, đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất, việc thực hiện các quy định của nhà nước và các nội dung cần thiết khác.

Điều 10. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác bãi đỗ xe thực hiện các quy định về giá dịch vụ trông giữ xe theo quy định hiện hành.

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm về giá đối với đơn vị quản lý, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Điều 11. Sở Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về sử dụng đất dùng vào mục đích bãi đỗ xe theo quy định.

Điều 12. Sở Xây dựng

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về xây dựng bãi đỗ xe theo quy định.

Điều 13. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về đăng ký kinh doanh bãi đỗ xe theo quy định.

Điều 14. Cục thuế tỉnh

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe sử dụng hóa đơn, chứng từ (vé trông giữ xe) theo quy định; thực hiện việc đăng ký, kê khai, nộp các khoản thuế và phí theo quy định.

Điều 15. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền.

2. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước các bãi đỗ xe có thời hạn và các điểm đỗ xe tạm thời dưới lòng đường. Thông báo có thời gian bãi đỗ xe có thời hạn bắt đầu đưa vào hoạt động trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và niêm yết công khai tại địa phương nơi có bãi đỗ xe để người dân được biết.

3. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe có thời hạn thực hiện đấu nối giao thông vào đường giao thông công cộng theo đúng quy định; lấy ý kiến Sở Giao thông vận tải trong trường hợp đường ra, vào bãi đỗ xe có đấu nối vào đường giao thông công cộng được phân cấp cho Sở Giao thông vận tải quản lý.

4. Tổ chức tiếp nhận thông báo của đơn vị quản lý, khai thác bãi đỗ xe và báo cáo tình hình quản lý hoạt động bãi đỗ xe của Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, tổng hợp báo cáo.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

6. Định kỳ trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý, báo cáo Sở Giao thông vận tải về công tác quản lý hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn (theo mẫu Phụ lục 3).

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước bãi đỗ xe trên địa bàn theo phân cấp.

2. Tổ chức tiếp nhận thông báo của đơn vị quản lý, khai thác bãi đỗ xe để theo dõi, tổng hợp báo cáo.

3. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

4. Định kỳ ngày 05 hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác quản lý hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn (theo mẫu Phụ lục 2).

Điều 17. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

1. Tổ chức thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm duy trì tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe đảm bảo an toàn, thuận tiện. Khi tiến hành cải tạo cơ sở vật chất dẫn đến thay đổi sơ đồ mặt bằng tổng thể hoặc một số tiêu chí kỹ thuật phải được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận hoặc cấp phép.

3. Phải thực hiện việc đăng ký, kê khai, niêm yết giá dịch vụ trông giữ xe theo quy định.

4. Phải xây dựng và niêm yết Nội quy hoạt động của bãi đỗ xe do mình quản lý, đảm bảo nội dung đúng theo quy định của pháp luật.

5. Niêm yết số điện thoại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để chủ xe phản ánh, khiếu nại khi cần thiết. Trong đó, tổ chức, cá nhân quản lý kinh doanh bãi đỗ xe có quyền từ chối phục vụ đối với người gửi xe hoặc chủ phương tiện nếu không chấp hành nội quy.

6. Phải giao vé cho khách đến gửi xe hoặc làm hợp đồng trông giữ xe với chủ phương tiện (nếu có).

7. Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách.

8. Có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người gửi xe hoặc chủ phương tiện nếu để xảy ra mất, hư hỏng, cháy nổ phương tiện nhận trông giữ do lỗi chủ quan gây ra.

9. Chịu sự thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 18. Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 19. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc; các ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục 01

(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày /7/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

TÊN ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
KINH DOANH BÃI ĐỖ XE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 202..

THÔNG BÁO HOẠT ĐỘNG BÃI ĐỖ XE

Kính gửi: Ủy ban nhân dân(1) hoặc (2)

1. Tên đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe:
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại: Email:
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: do
cấp ngày

Sau khi rà soát, đối chiếu với quy định tại Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng ... năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành quy định tổ chức quản lý và công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

(Tên đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe) thông báo hoạt động của bãi đỗ xe (tên nếu có) tại huyện (thị xã, thành phố), cụ thể như sau:

- Tên Bãi đỗ xe:.....
- Địa chỉ:
- Tổng diện tích sân bãi:
- Thời gian hoạt động:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

Đại diện đơn vị kinh doanh
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn ghi:

- (1) UBND cấp xã nếu là bãi đỗ xe thô sơ, xe hai, ba bánh
- (2) UBND cấp huyện, thị xã, thành phố nếu là bãi đỗ xe ô tô, xe máy chuyên dùng

Phụ lục 02

(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày /7/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP XÃ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm 202..

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THÁNG ... NĂM

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện (thị xã, thành phố)

1. Tổng số bãi đỗ xe trên địa bàn: bãi đỗ xe, trong đó:

TT	Tên đơn vị bãi đỗ xe	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Kết quả hoạt động:

TT	Loại phương tiện	Tổng số lượt		Tỷ lệ % chiếm chỗ	Doanh thu		Ghi chú
		Đỗ xe theo lượt	Đỗ xe theo tháng		Trông giữ xe	Dịch vụ khác	
1							
2							
...							

3. Tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và phòng chống chất nổ:

4. Việc duy trì đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất tại bãi đỗ xe

5. Kiến nghị

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

TM.UBND CẤP XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 03

(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày /7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm 202..

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ QUÝ ... NĂM

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Quảng Ninh

1. Tổng số bãi đỗ xe trên địa bàn: bãi đỗ xe, trong đó:

TT	Tên đơn vị bãi đỗ xe	Tên bãi đỗ xe	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1					
2					
...					

2. Số bãi đỗ xe có đường ra, vào kết nối hệ thống đường bộ phải thực hiện theo quy định về đầu nối: bãi đỗ xe, cụ thể:

TT	Tên bãi đỗ xe	Tên đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe	Điện thoại	Lối ra vào bãi đỗ xe được đầu nối vào các đường ...	Thời gian hoạt động của bãi đỗ xe	Ghi chú
1						
2						
...						

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

TM.UBND CẤP HUYỆN
(Ký tên, đóng dấu)